SAO Y; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp; Thời gian ký: 2026-11-19T15:01:04+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1776/KH-UBND	*Đồng Tháp, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Rà soát, thống kê và tổ chức đăng ký khai sinh cho người dân chưa được đăng ký khai sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Công văn số 8466/BTP-HCTP ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Bộ Tư pháp về việc quán triệt thực hiện đăng ký, cấp Giấy khai sinh; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (gọi tắt là Chương trình CRVS), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, thống kê và tổ chức đăng ký khai sinh cho người dân chưa được đăng ký khai sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm quyền được đăng ký khai sinh của trẻ em và quyền đăng ký hộ tịch của mọi cá nhân theo quy định của pháp luật; khắc phục tình trạng người dân sinh sống trên địa bàn tỉnh chưa được đăng ký khai sinh, chưa được cấp Giấy khai sinh.

- Tổ chức rà soát, thống kê, xác định đầy đủ các trường hợp người dân chưa được đăng ký khai sinh trên địa bàn tỉnh; kịp thời tổ chức đăng ký khai sinh, bảo đảm quyền được đăng ký hộ tịch của cá nhân, nhất là trẻ em và các nhóm đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát phải được thực hiện thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm xác định đúng đối tượng, không bỏ sót trường hợp chưa được đăng ký khai sinh.

- Việc đăng ký khai sinh phải bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật về hộ tịch; kịp thời giải quyết các yêu cầu đăng ký khai sinh, không để tồn đọng, kéo dài.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện

- Các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quán triệt nội dung Công văn số 8466/BTP-HCTP ngày 23/10/2026 của Bộ Tư pháp đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc, công chức làm công tác hộ tịch và các tổ chức có liên quan; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện quyền đăng ký khai sinh cho trẻ em.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác đăng ký khai sinh; thường xuyên kiểm

tra, rà soát, đôn đốc, không để xảy ra tình trạng người dân chưa được đăng ký khai sinh hoặc chậm được giải quyết; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa cơ quan đăng ký hộ tịch với các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư.

2. Rà soát, thống kê, lập danh sách người dân chưa được đăng ký khai sinh

- Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức rà soát, thống kê, tổng hợp các trường hợp người dân chưa được đăng ký khai sinh trên địa bàn quản lý, nội dung rà soát tập trung vào các nhóm đối tượng:

+ Trẻ em mới sinh chưa được đăng ký khai sinh, nhất là trẻ em sinh tại nhà, trẻ em không có Giấy chứng sinh hoặc không có thông tin trong hồ sơ quản lý của cơ sở y tế.

+ Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; trẻ em bị bỏ rơi; trẻ em không xác định được cha, mẹ; trẻ em sống trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, không được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ công.

+ Người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi chưa từng được đăng ký khai sinh hoặc không có giấy tờ tùy thân sinh sống trên địa bàn.

+ Người dân thuộc vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người dân thuộc các nhóm yếu thế, người có hoàn cảnh đặc biệt cần được hỗ trợ.

+ Người đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội hoặc các cơ sở có chức năng tương tự nhưng chưa được đăng ký khai sinh.

- Việc rà soát được thực hiện thông qua việc phối hợp với cơ quan công an, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, cơ sở trợ giúp xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Tổng hợp danh sách các trường hợp chưa được đăng ký khai sinh theo từng nhóm đối tượng, phân loại theo nguyên nhân và hướng xử lý; xác định rõ trường hợp đủ điều kiện đăng ký ngay, trường hợp cần bổ sung thông tin, trường hợp cần xác minh hoặc xin hướng dẫn nghiệp vụ.

- Xây dựng phương án hỗ trợ cụ thể đối với từng trường hợp; phân công công chức phụ trách theo dõi đến khi hoàn thành việc đăng ký khai sinh hoặc có kết quả xử lý theo quy định.

3. Tổ chức đăng ký khai sinh cho người dân chưa được đăng ký khai sinh

- Trên cơ sở kết quả rà soát, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết yêu cầu đăng ký khai sinh cho các trường hợp đủ điều kiện theo quy định pháp luật.

- Đối với trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt, hồ sơ phức tạp hoặc có khó khăn, vướng mắc trong việc xác định thông tin hộ tịch, cơ quan đăng ký hộ tịch chủ động

phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan để xác minh, hướng dẫn, giải quyết theo đúng quy định.

- Tổ chức đăng ký khai sinh lưu động trong trường hợp cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, nhất là trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt.

4. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện

- Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp kết quả rà soát, thống kê, số lượng trường hợp đã được đăng ký khai sinh, số trường hợp chưa giải quyết được và nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc; gửi báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 15/12/2026 để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

- Sau đợt rà soát, tiếp tục duy trì việc kiểm tra, phát hiện và kịp thời đăng ký khai sinh cho người dân chưa được đăng ký khai sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý hộ tịch tại địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Làm đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức làm công tác hộ tịch cấp xã, nhất là đối với các trường hợp đăng ký khai sinh có yếu tố đặc thù, phức tạp; kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện.

- Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý các trường hợp phức tạp, đề xuất giải pháp khắc phục tình trạng chưa được đăng ký khai sinh hoặc chậm đăng ký khai sinh.

- Tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định; lồng ghép kết quả thực hiện vào báo cáo định kỳ hằng năm về công tác hộ tịch và thực hiện Chương trình CRVS.

2. Công an tỉnh

- Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, đối chiếu thông tin dân cư, thông tin cư trú và các dữ liệu có liên quan để phát hiện các trường hợp chưa được đăng ký khai sinh.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, xác minh thông tin nhân thân, cư trú và các thông tin có liên quan phục vụ việc đăng ký khai sinh theo quy định; trao đổi, cung cấp thông tin trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ để hỗ trợ việc rà soát, thống kê, giải quyết các trường hợp chưa được đăng ký khai sinh.

3. Sở Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh rà soát hồ sơ quản lý việc sinh, hồ sơ khám chữa bệnh, hồ sơ chăm sóc sức khỏe trẻ em để phát hiện các trường hợp trẻ em chưa được đăng ký khai sinh.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, cung cấp thông tin về trẻ em sinh tại cơ sở y tế, trẻ em sinh tại nhà được cơ sở y tế tiếp nhận chăm sóc, trẻ em không có hoặc thiếu Giấy chứng sinh và các trường hợp có liên quan.

- Rà soát các đối tượng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội chưa có Giấy khai sinh hoặc chưa xác định được thông tin nhân thân; phối hợp cung cấp thông tin, xác minh hoàn cảnh, nguồn gốc, thông tin nhân thân của đối tượng trong việc hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký khai sinh theo quy định.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, trường học rà soát hồ sơ học sinh, đặc biệt là trẻ em trong độ tuổi đi học chưa có Giấy khai sinh.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp thông tin về các trường hợp trẻ em đang theo học nhưng chưa được đăng ký khai sinh hoặc có thông tin nhân thân chưa đầy đủ, thống nhất hoặc xác minh, bổ sung thông tin phục vụ đăng ký khai sinh.

5. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị có liên quan được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách để tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí dự toán kinh phí hằng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

6. Các sở, ngành tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc rà soát, thống kê các trường hợp chưa được đăng ký khai sinh thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp cung cấp thông tin, xác minh và hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết theo quy định.

- Việc cung cấp thông tin, trao đổi dữ liệu phải bảo đảm đúng quy định pháp luật về hộ tịch, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo mật thông tin và các quy định pháp luật có liên quan.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện đăng ký khai sinh; cung cấp thông tin các trường hợp chưa được đăng ký khai sinh, nhất là trẻ em và người dân có hoàn cảnh đặc biệt.

- Hỗ trợ người dân thuộc nhóm yếu thế, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi, người không có điều kiện đi lại hoặc gặp khó khăn trong tiếp cận thủ tục hành chính.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày Kế hoạch này được ban hành, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động xây dựng kế hoạch rà soát, thống kê, tổ chức đăng ký khai sinh trên địa bàn quản lý; phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức làm công tác hộ tịch và các bộ phận có liên quan; phối hợp với cơ quan Công an, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, cơ sở trợ giúp xã hội rà soát, lập danh sách người dân chưa được đăng ký khai sinh.

- Tiếp nhận, giải quyết kịp thời các yêu cầu đăng ký khai sinh đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; thực hiện đăng ký khai sinh lưu động trong trường hợp cần thiết.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời báo cáo Sở Tư pháp các khó khăn, vướng mắc để được hướng dẫn, tháo gỡ.

- Định kỳ hoặc theo yêu cầu tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tư pháp theo yêu cầu hoặc lồng ghép trong báo cáo định kỳ hằng năm về công tác hộ tịch để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp;
- Cục Hành chính tư pháp - Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TCDNC(Lụa).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Thành Diệu